TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 - PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 425/2026/QĐST-HNGĐ	*Phú Thọ, ngày 30 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 436/2026/TLST-HNGD ngày 01 tháng 10 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị B, sinh ngày 22/10/1986; Địa chỉ thường trú: TDP số A, Phường T, Tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn S, sinh ngày 12/01/1982; Địa chỉ thường trú: TDP số A, Phường T, Tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị B, anh Nguyễn Văn S

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị B và Anh Nguyễn Văn S tự nguyện thuận tình ly hôn.

2.2. Con chung/nuôi con/cấp dưỡng: Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Thị Bích H, sinh ngày 04/02/2007 (đã trưởng thành) và Nguyễn Thị Hoa M sinh ngày 31/01/2018. Chị B và anh S thỏa thuận giao cháu Hoa M cho anh S được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục. Chị B tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung với anh S mỗi tháng là 2.000.000đ (Hai triệu đồng), kể từ tháng 11/2026 cho đến khi cháu Hoa M đủ 18 tuổi. Chị B được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản và quyền thay đổi nuôi con theo quy định của pháp luật.

2.3. Tài sản, nghĩa vụ chung, án phí và vấn đề khác:

- Về tài sản chung : Không có.

- Về nợ chung: Chị B và anh S đều xác nhận không có.

- Về án phí: Chị B tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm cho cả hai người là 150.000đ và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con . Chị B đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền số 0002190 ngày 01/10/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ, nay chuyển thành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 12 - Phú Thọ
- UBND phường Tân Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Ngọc Hà